

Số: **440**/UBND - LĐTĐ&XH

Hoàng Mai, ngày **06** tháng 3 năm 2018

V/v thực hiện công tác cai
nghiện, quản lý sau cai nghiện

Kính gửi: Chủ tịch UBND các phường trên địa bàn.

Thực hiện Kế hoạch số 47/KH- BCD ngày 13/2/2018 của BCD 138 Thành phố về triển khai công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội và Kế hoạch số 76/ KH-UBND ngày 26/02/2018 của UBND quận Hoàng Mai về triển khai công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn quận Hoàng Mai năm 2018.

UBND quận Hoàng Mai yêu cầu đồng chí chủ tịch UBND các phường chỉ đạo Công an phường phối hợp với công chức văn hóa – xã hội tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn các nội dung sau:

- Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý người nghiện ma túy, thường xuyên rà soát, thống kê, kiểm danh, kiểm diện người nghiện ma túy trên địa bàn để phân loại, áp dụng các hình thức cai nghiện phù hợp.

- Nâng cao chất lượng công tác áp dụng biện pháp xử lý giáo dục hành chính tại phường và lập hồ sơ đưa người nghiện vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Thực hiện tốt công tác quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú, đưa ra khỏi danh sách người nghiện của địa phương những người nghiện ma túy đã cai nghiện, sau 2 năm không tái nghiện (theo hướng dẫn 338/HD-SLĐTĐBXH ngày 07/2/2018 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội Hà Nội).

- Thực hiện tốt công tác cho vay vốn đối với hộ gia đình và người nhiễm HIV, người sau cai nghiện ma túy, người điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, người bán dâm hoàn lương theo Quyết định số 29/2014/QĐ-TTg ngày 26/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

Báo cáo định kỳ gửi trước ngày 13 hàng tháng, báo cáo công tác năm gửi trước ngày 13/11 hàng năm.

Nhận được Công văn này yêu cầu Chủ tịch UBND các phường nghiêm túc thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên; để t/h
- Chủ tịch UBND Quận; để b/c
- PCT Trần Quý Thái; để theo dõi
- Phòng LĐTĐBXH, để
Công an quận; p/h
- Cổng TTĐT Quận;
- Lưu: VT, LĐTĐBXH (3).



Trần Quý Thái

Số: 338 /HD-SLĐTBXH

Hà Nội, ngày 07 tháng 06 năm 2018

Thời gian ký:
07/02/2018 06:49 AM



HƯỚNG DẪN

Trình tự, thủ tục quản lý và tổ chức đánh giá đối với người sau cai nghiện ma túy

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 09/12/2000 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy ngày 03/6/2008;

Căn cứ Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của cơ sở chữa bệnh theo Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 94/2009/NĐ-CP ngày 26/10/2009 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy về quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09/9/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng;

Căn cứ Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ về quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 2596/QĐ-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020;

Căn cứ Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 05/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng, chống và cai nghiện ma túy trong tình hình mới;

Căn cứ Thông tư số 117/TT-BTC ngày 06/11/2017 của Bộ tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tổ chức cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng;

Căn cứ Thông tư số 148/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 08/10/2014 Thông tư liên tịch giữa Bộ Tài chính và Bộ LĐ-TBXH quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc; chế độ đối với người chưa thành niên, người tự nguyện chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm CB-GDLĐXH và tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐND ngày 03/7/2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Sở Lao động-Thương binh và Xã hội hướng dẫn công tác quản lý người sau cai nghiện ma túy tại các địa phương như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG.

1. Người nghiện ma túy đã hoàn thành thời gian cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cai nghiện tự nguyện tại cộng đồng, cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng.
2. Người nghiện ma túy đã hoàn thành thời gian cai nghiện tự nguyện tại các Cơ sở cai nghiện ma túy.
3. Người nghiện ma túy đã hoàn thành thời gian cai nghiện bắt buộc tại các Cơ sở cai nghiện ma túy.
4. Người nghiện ma túy áp dụng biện pháp quản lý sau cai tại nơi cư trú theo Nghị định số 94/2009/NĐ-CP ngày 26/10/2009 của Chính phủ.

II. THỜI GIAN QUẢN LÝ SAU CAI NGHIỆN MA TÚY.

Việc quản lý người sau cai nghiện ma túy được tính kể từ khi lập hồ sơ quản lý cho đến thời điểm kết thúc việc đánh giá để đưa ra khỏi diện quản lý.

Trong suốt quá trình quản lý, người sau cai nghiện phải chấp hành đầy đủ các quy định về quản lý sau cai và không tái nghiện ma túy. Nếu sau 24 tháng quản lý sau cai liên tục không tái nghiện, người sau cai được Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét đưa ra khỏi danh sách quản lý của địa phương (*thời gian quản lý sau cai tính từ khi kết thúc thời gian cai nghiện được Cơ sở cai nghiện ma túy hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã cấp giấy chứng nhận, đến hết 24 tháng quản lý sau cai tại cộng đồng*).

Trường hợp trong thời gian quản lý sau cai mà tái nghiện ma túy, thì Ủy ban nhân dân cấp xã chấm dứt việc quản lý sau cai tại cộng đồng đối với người đó và lập hồ sơ áp dụng biện pháp cai nghiện phù hợp theo quy định của pháp luật.

III. NỘI DUNG, TRÌNH TỰ VỀ QUẢN LÝ SAU CAI NGHIỆN.

1. Căn cứ để đưa người sau cai nghiện vào quản lý.

- Giấy chứng nhận đã hoàn thành xong thời gian cai nghiện bắt buộc, cai nghiện tự nguyện của Cơ sở cai nghiện ma túy.
- Giấy chứng nhận đã hoàn thành thời gian cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cai nghiện tự nguyện tại cộng đồng và cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Quyết định quản lý sau cai tại nơi cư trú của UBND quận, huyện, thị xã theo Nghị định số 94/2009/NĐ-CP ngày 26/10/2009 của Chính phủ.

Căn cứ vào một trong các điều kiện nêu trên, hàng tháng Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổ chức rà soát, tổng hợp và đưa vào danh sách quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện của địa phương để quản lý, theo dõi (*áp dụng mẫu số theo Thông tư số 05/2011/TT-BLĐTBXH ngày 23/3/2011 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội; ngoài ra tùy theo tình hình thực tế của địa phương có thể lập thêm mẫu số để quản lý, theo dõi theo quy định*) đồng thời thực hiện việc phân công tình nguyện viên Đội CTXHTN thuộc các đoàn thể, tổ chức xã hội như: Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên... Trong đó phát huy tốt vai trò của tình nguyện viên Đội CTXHTN trong việc tham gia quản lý, giúp đỡ người nghiện ma túy, người sau cai nghiện tại cộng đồng.

- Việc phân công người tham gia quản lý, giúp đỡ người sau cai nghiện được thể hiện bằng văn bản như: Quyết định phân công hoặc được ghi chép vào sổ sách quản lý, theo dõi.

2. Chế độ báo cáo, nhận xét người sau cai.

- Hàng tháng, quý người được phân công quản lý, giúp đỡ hướng dẫn người sau cai viết kiểm điểm kết quả rèn luyện của bản thân trong quá trình sinh sống tại cộng đồng (theo mẫu phụ lục 01 kèm theo): Đối tượng quy định tại điểm 1, 2, 3 Mục I của hướng dẫn này kiểm điểm 01 lần/ quý; đối tượng quy định tại điểm 4 Mục I của hướng dẫn này kiểm điểm mỗi tháng 01 lần.

- Người được phân công quản lý, giúp đỡ (là tình nguyện viên *Đội CTXH TN thuộc các ban, ngành, đoàn thể*) hàng tháng, quý viết báo cáo nhận xét về kết quả quản lý, giúp đỡ người sau cai (theo mẫu phụ lục 02 kèm theo): Đối tượng quy định tại điểm 1, 2, 3 Mục I của hướng dẫn này báo cáo nhận xét 01 lần/ quý; đối tượng quy định tại điểm 4 Mục I của hướng dẫn này báo cáo nhận xét mỗi tháng 01 lần.

3. Tổ chức đánh giá tái nghiện, tình hình việc làm và ý thức chấp hành pháp luật đối với người sau cai.

Căn cứ vào danh sách quản lý, theo dõi người nghiện ma túy, người sau cai nghiện của UBND xã, phường, thị trấn; danh sách người sau cai nghiện do Chi cục PCTNXH lập gửi cùng biểu mẫu hướng dẫn đánh giá (số liệu do các quận, huyện, thị xã và các Cơ sở cai nghiện ma túy cung cấp).

a. Tổ chức đánh giá:

Hàng tháng các xã, phường, thị trấn phân công các tổ chức, cá nhân, căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ của mình, tổ chức đánh giá về tỷ lệ tái nghiện, tình hình việc làm và ý thức chấp hành pháp luật của người sau cai nghiện tại cộng đồng và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

b. Phương pháp đánh giá:

- Các bước tiến hành:

+ Lập danh sách đối tượng thuộc diện cần đánh giá.

+ Xét nghiệm ma túy: Đối tượng quy định tại điểm 1, 2, 3 Mục I của hướng dẫn này xét nghiệm 01 lần/ quý; đối tượng quy định tại điểm 4 Mục I của hướng dẫn này xét nghiệm 02 lần/ quý.

+ Đánh giá về tình hình việc làm của người sau cai (tình trạng việc làm, mức thu nhập hàng tháng...).

+ Đánh giá về ý thức chấp hành pháp luật (ý thức chấp hành pháp luật, các quy định tại nơi cư trú...).

- Cán bộ thường trực giúp việc cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, tổng hợp và báo cáo kết quả đánh giá về Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo theo quy định.

IV. HỒ SƠ ĐƯA NGƯỜI SAU CAI NGHIỆN RA KHỎI DANH SÁCH QUẢN LÝ CỦA ĐỊA PHƯƠNG.

1. Điều kiện cần.

Trong suốt quá trình quản lý sau cai (kể cả thời gian cai nghiện và thời gian quản lý sau cai tại cộng đồng), người sau cai nghiện phải chấp hành đầy đủ các quy định về quản lý sau cai và không tái nghiện ma túy.

2. Hồ sơ gồm.

- Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã về phân công tổ chức, cá nhân quản lý, giúp đỡ người sau cai tại cộng đồng hoặc được thể hiện vào sổ quản lý, theo dõi.

- Bản kiểm điểm quá trình rèn luyện của người sau cai.

- Báo cáo kết quả quản lý, giúp đỡ giáo dục người sau cai của cán bộ được phân công quản lý, giúp đỡ.

- Phiếu xét nghiệm ma túy.

- Các tài liệu chứng minh người sau cai có việc làm (nếu có).

- Bản kiểm điểm quá trình học tập, rèn luyện của người sau cai (trong suốt thời gian quản lý 24 tháng), đồng thời người sau cai đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã công nhận đã hoàn thành thời gian quản lý sau cai tại cộng đồng và đưa ra khỏi danh sách quản lý của địa phương (người được phân công quản lý, giúp đỡ hướng dẫn người sau cai viết kiểm điểm).

- Báo cáo của người được phân công quản lý, giúp đỡ người sau cai gửi Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị đưa người sau cai ra khỏi danh sách quản lý của địa phương (hàng tháng cán bộ thường trực giúp việc cho Ủy ban nhân dân cấp xã thống kê, lập danh sách số người sau cai đủ điều kiện loại ra khỏi danh sách trình Ủy ban nhân dân xem xét phê duyệt).

- Biên bản họp của Ủy ban nhân dân cấp xã về việc xét duyệt đưa người sau cai nghiện ra khỏi danh sách quản lý của địa phương.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cấp giấy chứng nhận hoàn thành thời gian quản lý sau cai nghiện (thời hạn cấp Giấy chứng nhận: 03 ngày kể từ ngày có biên bản họp của Ủy ban nhân dân cấp xã) và đưa người sau cai ra khỏi danh sách quản lý người nghiện của địa phương (giấy chứng nhận được gửi cho người sau cai 01 bản, lưu tại Ủy ban nhân dân cấp xã 01 bản và gửi cho Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội 01 bản).

V. TỜ CHỨC THỰC HIỆN.

Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã chỉ đạo các xã, phường, thị trấn:

1. Thành lập, kiện toàn Tổ công tác cai nghiện ma túy.

2. Thành lập Điểm tư vấn, chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện và quản lý sau cai nghiện tại cộng đồng (căn cứ theo Quyết định số 2596/QĐ-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ).

3. Triển khai, thực hiện việc tổ chức quản lý, đánh giá đối với người nghiện ma túy và người sau cai nghiện tại cộng đồng.

4. Hàng tháng có kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động về công tác quản lý sau cai nghiện ma túy để kịp thời điều chỉnh nhằm nâng cao hiệu quả.

5. Hàng tháng, quý, năm tổng hợp, thống kê, báo cáo kết quả đánh giá và gửi về Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo theo quy định.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN.

Kinh phí thực hiện từ nguồn Ngân sách của địa phương; hàng năm các xã, phường, thị trấn xây dựng chương trình kinh phí hoạt động cho từng nội dung về công tác phòng, chống tệ nạn xã hội (áp dụng Quyết định số 48/2012/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố; Nghị quyết số 13/2016/NQ-HĐND ngày 05/12/2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố và các văn bản hướng dẫn khác để thực hiện theo quy định).

Hướng dẫn này sẽ thay thế cho Hướng dẫn tạm thời số 1257/HD-LĐTĐBXH-CCPCTNXH ngày 02/8/2011 của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội.

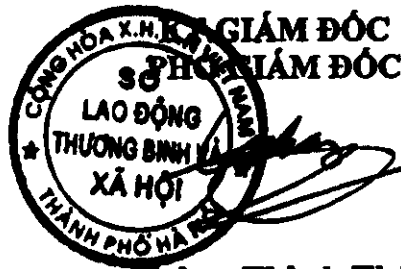
Sở Lao động-Thương binh và Xã hội đề nghị các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc đề nghị báo cáo về Sở Lao động-Thương binh và Xã hội (qua Chi cục PCTNXH- Địa chỉ: số 144 Trần Phú- quận Hà Đông- Hà Nội) để được giải đáp và tháo gỡ. ✓

Nơi nhận:

- Cục PCTNXH;
- Đ/c Lê Hồng Sơn- Phó chủ tịch UBND TP, Trưởng BCD 138/TP;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Thường trực BCD (PV11-CATP);
- Chi cục PCTNXH;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Phòng LĐ-TBXH các quận, huyện, thị xã;
- Công an các quận, huyện, thị xã;
- Lưu: VT.

Đề
báo cáo

Đề
thực hiện



Hoàng Thành Thái